

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 74/2020/TLST- HNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2020; giữa:

Nguyên đơn: Chị Vàng Thị L

Bị đơn: Anh Giàng Mìn D

Cùng địa chỉ: Thôn S, xã T, huyện Q, tỉnh Hà Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09/3/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vàng Thị L và anh Giàng Mìn D; Cùng địa chỉ: Thôn S, xã T, huyện Q, tỉnh Hà Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Vàng Thị L và anh Giàng Mìn D nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cho chị Vàng Thị L là người trực tiếp chăm sóc,

nuôi dưỡng, giáo dục cháu Giàng Thị Lan N, Sinh ngày 07/12/2015, anh Giàng Mìn D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các cháu Giàng Xuân T, sinh ngày 26/01/2008, Giàng Thị Y, sinh ngày 15/8/2010, Giàng Xuân Q, sinh ngày 27/12/2018 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Chị L, Anh D không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền nghĩa vụ chăm sóc con chung.

Việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con là không cố định.

- Tài sản chung, công nợ chung: Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí: Miễn toàn bộ án phí sơ thẩm ly hôn cho chị Vàng Thị L và anh Giàng Mìn D.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Quản Bạ;
- Chi cục THADS huyện Quản Bạ;
- UBND xã T;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Đinh Hoàng Trung